

Số: 202/2024/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 25 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 279/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: chị Trừ Thị Hải Y, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên

- Bị đơn: anh Ma Văn K, sinh năm 1994; Địa chỉ: xóm A, xã T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trừ Thị Hải Y và anh Ma Văn K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Trừ Thị Hải Y và anh Ma Văn K nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị Trừ Thị Hải Y và anh Ma Văn K xác định vợ chồng 02 con chung là cháu Ma Văn D, sinh ngày 20/9/2015 và cháu Ma Thị Tường V, sinh ngày 01/3/2018. Khi ly hôn, chị Y và anh K thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là cháu Ma Văn D, sinh ngày 20/9/2015 và cháu Ma Thị Tường V, sinh ngày 01/3/2018 cho chị Trừ Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

Chị Trừ Thị Hải Y không yêu cầu anh Ma Văn K cấp dưỡng nuôi con chung

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Các đương sự thống nhất thỏa thuận chị Trừ Thị Hải Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001381 ngày 13 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho Chị Trừ Thị Hải Y số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Phổ Yên;
- UBND xã Thành Công;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Chiêu